TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST Ngày: 11-4-2019 *V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát
2. Bà Lê Thị Một

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 699/2018/TLST-HNGĐ ngày 18-12-2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12-3-2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1972;

Địa chỉ cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1969;

Địa chỉ cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14-12-2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Bà và ông C tự nguyện tìm hiểu, chung sống có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây

Ninh. Quá trình chung sống giữa vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông C thường xuyên uống rượu, quậy phá vợ con, cờ bạc và không chăm lo xây dựng Cộc sống gia đình. Bên cạnh đó, ông C còn có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác bên ngoài. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã lâu và kéo dài, ông bà ly thân từ tháng 12 – 2017 cho đến nay. Bà xác định tình cảm không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông C.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày: 31-5-1994 và Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày: 28-10-2009. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày 28-10-2009 và bà không yêu cầu ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; con chung Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày 31-5-1994 đã thành niên, tự lao động và sinh sống được nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải ngày 02-01-2019 và tại phiên tòa ông C trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà H về thời gian chung sống, kết hôn. Ông xác định Cộc sống hôn nhân giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã về vấn đề tiền bạc nhưng sau đó vợ chồng cũng ổn định cùng lo cho gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng không lớn, ông vẫn còn thương vợ con nên có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày: 31-5-1994 và Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày: 28-10-2009. Nếu trường hợp phải ly hôn ông đồng ý giao con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày: 28-10-2009 cho bà H chăm sóc; con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày: 31-5-1994 đã thành niên, tự lao động và sinh sống được nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H. Cho ly hôn mối quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Huỳnh Văn C.

Về con chung: Con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày: 31-5-1994 đã thành niên, tự lao động và sinh sống được nên không đặt ra giải quyết. Giao con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày: 28-10-2009 cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận bà H không yêu cầu ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn C và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn; bị đơn ông C có địa chỉ cư trú tại phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Do đó xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" và Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông C tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo bà H trình bày nguyên nhân ly hôn là do ông C thường xuyên uống rượu, không chăm lo gia đình. Ông C thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn do ông thường xuyên uống rượu nhưng mâu thuẫn không lớn và ông còn thương vợ nên xin đoàn tụ.

Xét thấy trong quá trình chung sống, bà H và ông C phát sinh mâu thuẫn do ông C thường xuyên uống rượu. Bà H nhiều lần làm đơn xin ly hôn nhưng ông C cam kết sửa chữa nên bà rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Nay ra Tòa, bà H kiên quyết ly hôn với ông C. Như vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa bà H và ông C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận cho bà H ly hôn với ông C theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày 31-5-1994 và Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày 28-10-2009.

Con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày 31-5-1994 đã thành niên, tự lao động và sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày 28-10-2009 hiện đang chung sống cùng ông bà. Bà H có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và cháu Khoa cũng có

nguyên vọng được sống với mẹ, do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu nuôi con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày 28-10-2009 của bà H. Ghi nhận bà H không yêu cầu ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với ông Huỳnh Văn C về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Cho ly hôn mối quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với ông Huỳnh Văn C.

2. Về con chung: Ghi nhận con chung tên Huỳnh Hoàng Lâm, sinh ngày 31-5-1994 đã thành niên, tự lao động và sinh sống được nên không đặt ra giải quyết. Giao con chung tên Huỳnh Tiến Khoa, sinh ngày 28-10-2009 cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận bà H không yêu cầu ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí**:** Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện bà đã nộp theo biên lai thu số 0006402 ngày 18-12-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Bà H đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- TAND.TTN;
-VKSND.TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn